

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1420/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT/VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2707/QĐ-BCT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương đã chuẩn hóa về nội dung năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC mới ban hành/TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/TTHC bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2697/QĐ-BCT ngày 18/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 4707/QĐ-BCT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC mới ban hành/TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/TTHC bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC mới ban hành; TTHC bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Thương mại quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 473A/QĐ-BCT ngày 05/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực An toàn thực phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-BCT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý cạnh tranh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2089A/QĐ-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2195/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC mới ban hành, TTHC được thay thế trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Kinh doanh khí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố TTHC bị sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quyết định này bãi bỏ:

- 01 thủ tục hành chính (số 10) lĩnh vực công thương tại Quyết định số 3679/QĐ-UBND ngày 28/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 4092/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thương mại quốc tế, dịch vụ thương mại, lưu thông hàng hóa trong nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý cạnh tranh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lưu

thông hàng hóa trong nước, Điện và Thương mại quốc tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực xúc tiến thương mại, vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Kinh doanh khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 1286/QĐ-UBND ngày 07/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 3497/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Tiến

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA NĂM 2021 THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1420/QĐ-UBND

Ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	
I	Lĩnh vực an toàn thực phẩm (02)						
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản thông báo và yêu cầu cơ sở bổ sung hồ sơ. Sau	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	- Phí thẩm định: + <i>Đối với cơ sở sản xuất:</i> 2.500.000 đồng/ lần/cơ sở. + <i>Đối với cơ sở kinh doanh:</i> 1.000.000 đồng /lần/cơ sở.	1. Luật An toàn thực phẩm 2010; 2. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh	Một cửa	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>30 ngày kể từ ngày thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ thì hồ sơ không còn giá trị;</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”,</p>			<p>doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm;</p> <p>5. Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở.				
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	<p>1. Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ.</p> <p>2. Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh hoặc khi Giấy chứng</p>	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí thẩm định:</p> <p>Trường hợp thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh:</p> <p>+ Đối với cơ sở sản xuất: 2.500.000 đồng/ lần/cơ sở.</p> <p>+ Đối với cơ sở kinh doanh:</p>	<p>1. Luật An toàn thực phẩm 2010;</p> <p>2. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p><i>nhận hết hiệu lực:</i> Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”.</p> <p>3. Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất; mặt hàng kinh doanh: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại hợp lệ.</p> <p>4. Trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở,</p>		<p>1.000.000 đồng/lần/cơ sở.</p>	<p>75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm;</p> <p>5. Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<i>địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh:</i> 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại hợp lệ.				
II	Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (07)					
3	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị huấn luyện (nếu có), kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2017; 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; 3. Thông tư số	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2017; 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; 3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.	
5	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	Trong thời hạn 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	Không quy định	<p>1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2017;</p> <p>2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;</p> <p>3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	Không quy định	<p>1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2017;</p> <p>2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;</p> <p>3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.	
7	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí thẩm định:</p> <p>+ <i>Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình:</i> 4.000.000 đồng.</p> <p>+ <i>Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm hiểu, thăm dò, khai thác trên đất liền:</i> 3.500.000 đồng.</p>	<p>1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2017;</p> <p>2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;</p> <p>3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>công nghiệp;</p> <p>4. Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.</p>	
8	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	<p>- Phí thẩm định:</p> <p>1. Trường hợp cấp lại, điều chỉnh giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì</p>	<p>1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2017;</p> <p>2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>áp dụng mức thu:</p> <p>+ <i>Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình:</i> 2.000.000 đồng.</p> <p>+ <i>Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm hiểu, thăm dò, khai thác trên đất liền:</i> 1.750.000 đồng.</p> <p>2. Trường hợp cấp lại, điều</p>	<p>3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;</p> <p>4. Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>chính giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu:</p> <p>+ <i>Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình:</i> 4.000.000 đồng.</p> <p>+ <i>Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu</i></p>		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<i>nổ công nghiệp phục vụ tìm hiểu, thăm dò, khai thác trên đất liền:</i> 3.500.000 đồng.		
9	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2017; 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; 3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.	
III	Lĩnh vực hóa chất (06)					
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	<p>- Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ Giấy chứng nhận</p>	<p>1. Luật Hóa chất 2007;</p> <p>2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>4. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;</p> <p>5. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.</p>	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn,</i></p>	<p>- Phí thẩm định: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận</p>	<p>1. Luật Hóa chất 2007;</p> <p>2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</p> <p>3. Nghị định số</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		<p>17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;</p> <p>5. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Trong thời gian 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	<p>- Phí thẩm định: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận</p>	<p>1. Luật Hóa chất 2007;</p> <p>2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					Luật Hóa chất; 5. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.	
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	- Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ Giấy chứng nhận	1. Luật Hóa chất 2007; 2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; 3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;</p> <p>5. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.</p>	
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>	- Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ Giấy chứng nhận	1. Luật Hóa chất 2007; 2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	vực công nghiệp		<p><i>Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>luật hóa chất;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;</p> <p>5. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	<p>- Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ Giấy chứng nhận</p>	<p>1. Luật Hóa chất 2007;</p> <p>2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					Luật Hóa chất; 5. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.	
IV	Lĩnh vực xúc tiến thương mại (06)					
16	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động Xúc tiến thương mại.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
17	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đổi với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động Xúc tiến thương mại.	Một cửa
18	Thông báo hoạt động khuyến mại	Không quy định	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn,</i>	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động Xúc tiến thương mại.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>			
19	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Không quy định	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động Xúc tiến thương mại.	Một cửa
20	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành</i>	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p><i>chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>		Thương mại về hoạt động Xúc tiến thương mại.	
21	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	Không quy định	<p>1. Luật Thương mại 2005;</p> <p>2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động Xúc tiến thương mại.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
V	Lĩnh vực quản lý cạnh tranh (05)					
22	Đăng ký Hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Chậm nhất 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	Không quy định	<p>1. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2010;</p> <p>2. Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27/10/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;</p> <p>3. Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung;</p> <p>4. Quyết định số 35/2015/QĐ-TTg ngày 20/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi,</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>bổ sung Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 13/01/ 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung;</p> <p>5. Thông tư số 10/2013/TT-BCT ngày 30/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành mẫu đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.</p>	
23	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17</i></p>	Không quy định	1. Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>			
24	Đăng ký sửa đổi, bổ sung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.	Một cửa
25	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung</i>	Không quy định	1. Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p><i>tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>		doanh theo phương thức đa cấp.	
26	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Công Thương nhận được thông báo, Sở Công Thương không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	Không quy định	1. Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
VI	Lĩnh vực công nghiệp nặng (01)					
27	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	-Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Cơ quan có thẩm quyền của địa phương nơi thực hiện dự án kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và không hợp lệ, Cơ quan có thẩm quyền của địa phương nơi thực hiện dự án thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ -Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ; 2. Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản thông báo kết quả xác nhận ưu đãi chậm nhất sau 30 ngày làm việc.				
VII	Lĩnh vực công nghiệp địa phương (01)					
28	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	Trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố</i></p>	Không quy định	<p>1. Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về Khuyến công;</p> <p>2. Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		21/5/ 2012; 3. Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; 4. Thông tư 14/2016/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 26/2014/ TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương quy định về bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.	
VIII	Lĩnh vực điện (13)					
29	Huấn luyện và cấp mới thẻ an	Trong thời gian 10 ngày làm việc kể	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết	Không quy định	1. Luật Điện lực 2004; 2. Luật sửa đổi, bổ sung	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	toàn diện	từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		một số điều của Luật Điện lực; 3. Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực; 4. Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.	
30	Cấp lại thẻ an toàn điện	Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn,</i>	Không quy định	1. Luật Điện lực 2004; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; 3. Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực;	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		4. Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.	
31	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Luật Điện lực 2004; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; 3. Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực; 4. Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
32	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; 2. Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện.	Một cửa
33	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường	Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>	Không quy định	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng		<i>Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.		Điện lực; 2. Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện.	
34	Cấp Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên; Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	- Phí thẩm định: 800.000 đồng/hồ sơ/lần thẩm định	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực; 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</p> <p>5. Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp,</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	
35	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	Trong thời hạn 07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	<p>- Phí thẩm định: 400.000 đồng/hồ sơ/lần thẩm định</p>	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</p> <p>5. Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p>	
36	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà	Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết	- Phí thẩm định:	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	máy điện có quy mô công suất dưới 03MV đặt tại địa phương	sơ hợp lệ	<p>TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	2.100.000 đồng/hồ sơ/ lần thẩm định	<p>quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</p> <p>5. Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p>	
37	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MV đặt tại địa phương	Trong thời hạn 07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn,</i></p>	<p>- Phí thẩm định: 1.050.000 đồng/hồ sơ/ lần thẩm định</p>	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;</p> <p>2. Nghị định số</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		<p>08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					5. Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	
38	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	<p>- Phí thẩm định: 700.000 đồng/hồ sơ/lần thẩm định</p>	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>của Bộ Công Thương;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</p> <p>5. Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	
39	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	Trong thời hạn 07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	<p>- Phí thẩm định: 350.000 đồng/hồ sơ/lần thẩm định</p>	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</p> <p>5. Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p>	
40	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp	Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung</i>	- Phí thẩm định: 800.000	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	35kV tại địa phương	sơ hợp lệ	<p><i>tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	đồng/hồ sơ/lần thẩm định	<p>một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực; 5. Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	
41	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	Trong thời hạn 07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng</i>	- Phí thẩm định: 400.000 đồng/hồ sơ/lần thẩm định	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực; 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p><i>Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>		<p>15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>3. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>4. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</p> <p>5. Thông tư số</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	
IX	Lĩnh vực Thương mại quốc tế (21)					
42	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	Trong thời hạn 55 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	Không quy định	<p>1. Luật Thương mại 2005;</p> <p>2. Luật Quản lý ngoại thương 2017;</p> <p>3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
43	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	Không quy định	<p>1. Luật Thương mại 2005;</p> <p>2. Luật Quản lý ngoại thương 2017;</p> <p>3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
44	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	Không quy định	<p>1. Luật Thương mại 2005;</p> <p>2. Luật Quản lý ngoại thương 2017;</p> <p>3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</p>	Một cửa
45	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở	Trong thời hạn 55 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung</i></p>	Không quy định	<p>1. Luật Thương mại 2005;</p> <p>2. Luật Quản lý ngoại thương 2017;</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini		<p><i>tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>		3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
46	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng</p>	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Luật Quản lý ngoại thương 2017; 3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
47	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Luật Quản lý ngoại thương 2017; 3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
48	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính; tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ; loại hình của cơ sở bán lẻ; điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	Không quy định	<p>1. Luật Thương mại 2005;</p> <p>2. Luật Quản lý ngoại thương 2017;</p> <p>3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</p>	Một cửa
49	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục	Trong thời hạn 55 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i></p>	Không quy định	<p>1. Luật Thương mại 2005;</p> <p>2. Luật Quản lý ngoại thương 2017;</p> <p>3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)		<i>Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.		quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
50	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên; Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Luật Quản lý ngoại thương 2017; 3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
51	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Luật Quản lý ngoại thương 2017; 3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	Một cửa
52	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh	Trong thời hạn 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Luật Quản lý ngoại	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	tế có vốn đầu tư nước ngoài	sơ hợp lệ	TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên; Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.		thương 2017; 3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
53	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên; Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn,	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Luật Quản lý ngoại thương 2017; 3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
54	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	Trong thời hạn 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	Không quy định	<p>1. Luật Thương mại 2005;</p> <p>2. Luật Quản lý ngoại thương 2017;</p> <p>3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					ngoài tại Việt Nam.	
55	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	Trong thời hạn 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Luật Quản lý ngoại thương 2017; 3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	Một cửa
56	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để	Trong thời hạn 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành</i>	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Luật Quản lý ngoại thương 2017; 3. Nghị định số	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn		<i>chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.		09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
57	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố	Không quy định	1. Luật Thương mại 2005; 2. Luật Quản lý ngoại thương 2017; 3. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
58	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	- Lệ phí: 3.000.000 đồng/giấy phép	<p>1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>2. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; 3. Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.	
59	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn,</i>	- Lệ phí: 1.500.000 đồng/giấy phép	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; 2. Thông tư số	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		<p>11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>3. Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
60	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	<p>- Lệ phí: 1.500.000 đồng/giấy phép</p>	<p>1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>2. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>3. Thông tư số</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.	
61	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố</i></p>	- Lệ phí: 1.500.000 đồng/giấy phép	<p>1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>2. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		<p>Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>3. Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.</p>	
62	Chấm dứt hoạt động của Văn	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết	Không quy định	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép	từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		<p>25/01/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>2. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của Thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>3. Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.	
X	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước (26)					
63	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	- Hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận Biểu mẫu theo quy định, nếu cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu không có ý kiến yêu cầu thương nhân giải trình về các nội dung của biểu mẫu thì thương nhân được mua, bán theo mức giá đăng	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	Không quy định	1. Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; 2. Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>ký.</p> <p>- Thời hạn rà soát nội dung văn bản giải trình của thương nhân tối đa không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản giải trình tính theo dấu công văn đến của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu.</p>			3. Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về đăng ký giá, kê khai giá sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 6 tuổi.	
64	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	<p>Trường hợp Biểu mẫu có đủ thành phần theo quy định, cơ quan tiếp nhận đóng dấu công văn đến có ghi ngày, tháng, năm vào biểu mẫu và gửi ngay 01 bản cho thương nhân</p>	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố</i></p>	Không quy định	<p>1. Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;</p> <p>2. Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		14/11/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; 3. Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về đăng ký giá, kê khai giá sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 6 tuổi.	
65	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh</i>	- Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ	1. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; 2. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>Thái Nguyên.</i>		<p>Công Thương;</p> <p>3. Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá;</p> <p>4. Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.	
66	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p>	<p>- Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ</p>	<p>1. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</p> <p>2. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>3. Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá; 4. Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.	
67	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>	- Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ	1. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; 2. Nghị định số	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p><i>Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>3. Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá;</p> <p>4. Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.	
68	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố</i>	- Phí thẩm định: + <i>Tại thành phố và các thị xã:</i> 1.200.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định. + <i>Tại các huyện:</i> 600.000	1. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; 2. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<i>Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>	đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định.	quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; 3. Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.	
69	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết	Không quy định	1. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	quả giải quyết TTHC: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i> Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i>		14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; 2. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.	